

Số: 20/BC-THTHCSML

Mường Luân, ngày 26 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO
TỔNG KẾT NĂM HỌC 2024- 2025
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025- 2026

Kính gửi: - Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên Đông;
- UBND xã Mường Luân

Thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà năm học 2024– 2025, Trường PTDTBT-Tiểu học và THCS Mường Luân báo cáo tổng kết năm học 2024 – 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2025– 2026 như sau:

I. TÌNH HÌNH VÀ BỐI CẢNH TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM HỌC.

1. Thuận lợi:

- Năm học 2024-2025 trường PTDTBT Tiểu học và THCS Mường Luân tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao, kịp thời của Phòng Giáo dục và Đào tạo, sự quan tâm giúp đỡ của Đảng Ủy, chính quyền địa phương, sự đồng tình ủng hộ của nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã.

- Nhà trường có đội ngũ giáo viên tương đối đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đủ các môn được đào tạo đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học của từng cấp học. Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Nhà trường có đội ngũ học sinh đông về số lượng, ý thức học tập được nâng lên, có ý thức đạo đức tốt, nhiệt tình, đoàn kết, tham gia đầy đủ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

-Cơ sở vật chất nhà trường khang trang, sạch đẹp đảm bảo chất lượng phục vụ cho các hoạt động giáo dục.

2. Khó khăn

- Là xã thuộc vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhiều cha mẹ đi làm ăn xa nên việc quan tâm chăm lo cho con em học tập của một bộ phận phụ huynh chưa được chú trọng và quan tâm đúng mức.

- Từ đầu năm học cho đến tháng 3/2025, nhà trường được đầu tư xây mới thêm 8 phòng học nên phải sử dụng cả các phòng học bộ môn để tổ chức dạy học 2 ca (không đủ phòng học để tổ chức dạy 2 buổi/ngày). Việc duy trì sĩ số học sinh còn nhiều bất cập, vẫn tồn tại tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng do nhiều nguyên nhân khác nhau như: hoàn cảnh gia đình, ý thức học tập

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN.

1. Về công tác quản lý giáo dục và đào tạo.

1.1. Kết quả công tác kiểm tra, giám sát giáo dục tại cơ sở.

- Nhà trường tổ chức nghiêm túc việc đánh giá thực chất, chất lượng dạy của giáo viên, việc học của học sinh. Công tác kiểm tra, giám sát được nhà trường thường xuyên quan tâm và chú trọng.

- Hàng năm nhà trường tổ chức tốt việc đánh giá, phân loại và có kế hoạch bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

1.2. Việc ứng dụng CNTT vào quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Nhà trường thường xuyên đẩy mạnh các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lý qua mạng internet. Thường xuyên tổ chức ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, tổ chức bồi dưỡng kiến thức, hình thành kỹ năng cho giáo viên. Sử dụng hiệu quả hệ thống máy chiếu, máy tính được trang bị vào các hoạt động giáo dục và đổi mới phương pháp giảng dạy.

- 100% giáo viên biết sử dụng và sử dụng thành thạo CNTT; thường xuyên UDCNTT vào bài giảng và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

1.3. Việc tham mưu với cấp ủy đảng chính quyền, phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội để xây dựng môi trường xanh sạch đẹp.

- Nhà trường thành lập, kiện toàn, quản lý hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT, ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT.

- Thường xuyên tham mưu với các cấp Ủy đảng, chính quyền tạo điều kiện thuận lợi và cùng phối hợp với các tổ chức chăm lo đến sự nghiệp giáo dục trong xã. Tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong việc huy động học sinh đến trường và nâng cao chất lượng giáo dục.

Giáo dục lối sống, rèn luyện phẩm chất, phòng tránh các tệ nạn xã hội xâm nhập vào trường học cho 100% học sinh của nhà trường.

- Tiếp tục xây dựng nhà trường đoàn kết thân thiện trong học sinh **“kính thầy, mến bạn”** giúp đỡ nhau trong học tập và cuộc sống hàng ngày.

2. Về tổ chức hoạt động giáo dục.

2.1. Quy mô.

Năm học 2024 - 2025:

- Tổng Số: 21 lớp = 592 học sinh (Tính đến kết thúc năm học)

- Trong đó:

- + Khối 1: 2 lớp = 47 học sinh
- + Khối 2: 2 lớp = 40 học sinh
- + Khối 3: 2 lớp = 48 học sinh
- + Khối 4: 2 lớp = 47 học sinh
- + Khối 5: 2 lớp = 47 học sinh
- + Khối 6: 3 lớp = 90 học sinh
- + Khối 7: 3 lớp = 98 học sinh
- + Khối 8: 2 lớp = 80 học sinh
- + Khối 9: 3 lớp = 95 học sinh

- So sánh với chỉ tiêu Huyện giao năm học 2024-2025

Khối lớp	Số lớp	Chỉ tiêu huyện giao	Số HS đầu năm	Số HS cuối năm	Tăng so với chỉ tiêu giao	Giảm so với chỉ tiêu giao
1	2	49	49	47	0	02
2	2	41	41	40	0	01
3	2	49	49	48	0	01
4	2	46	46	47	01	0
5	2	47	47	47	0	0
6	3	92	91	90	0	02
7	3	97	99	98	01	0
8	2	83	82	80	0	03
9	3	98	99	95	0	03
Tổng	21	602	603	592	02	12

- Học sinh bán trú 2 cấp học: Đầu năm học: 205 HS; Cuối năm học: 207 HS

2.2. Việc triển khai các giải pháp đổi mới giáo dục phổ thông theo mục tiêu phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

- Nhà trường tiếp tục đưa nội dung các cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” thành hoạt động thường xuyên của nhà trường, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường. Việc nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, phương pháp học tập sáng tạo cho học sinh được quan tâm thường xuyên.

- Từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo, văn hóa, kỷ cương nền nếp, phong trào văn nghệ, TDTT được tổ chức thường xuyên.

- Tiếp tục tăng cường công tác giáo dục thể chất, phong trào văn nghệ, TDTT; chăm sóc sức khỏe học sinh, phòng chống dịch bệnh, bảo vệ môi trường; đảm bảo an ninh, trật tự trường học, phòng chống tội phạm, bạo lực, tệ nạn xã hội trong học sinh, xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích.

2.3. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá:

Thực hiện đổi mới PP kiểm tra đánh giá, đổi mới phương pháp dạy học, theo chuẩn kiến thức kỹ năng bậc THCS và theo chương trình GDPT 2018. Nội dung kiểm tra trên phạm vi rộng, tránh được học tủ, học lệch của học sinh. Đảm bảo khoa học và đánh giá đúng thực chất năng lực của học sinh.

2.4. Việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học:

Đa số các GV đều chú trọng tới việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học; biết cách khai thác và khai thác một cách có hiệu quả các TB, ĐDDH sẵn có trong thư viện, đồng thời làm thêm các đồ dùng tự tạo và khai thác trên internet để phục vụ cho tiết dạy.

2.5. Công tác khảo thí và kiểm định chất lượng:

Thực hiện nghiêm túc công tác tổ chức coi, chấm kiểm tra giữa kỳ và kiểm tra chất lượng cuối kỳ các môn học theo văn bản hướng dẫn của Phòng

GD&ĐT; SGD&ĐT, đánh giá học sinh chính xác, khách quan, công bằng theo TT22 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.6. Các giải pháp đã triển khai để giảm tỷ lệ học sinh yếu kém và học sinh bỏ học, tăng tỉ lệ học sinh khá giỏi.

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT và các cấp quản lý giáo dục.

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã tổ chức khảo sát chất lượng và phân luồng học sinh. Phân công giáo viên dạy ôn tập, phụ đạo và bồi dưỡng học sinh khá giỏi. Bố trí, sắp xếp phòng học để giáo viên ôn tập kết hợp phụ đạo, bồi dưỡng các ngày trong tuần theo kế hoạch và thời khóa biểu của nhà trường. Tổ chức kiểm tra đánh giá theo từng giai đoạn để có giải pháp điều chỉnh kịp thời.

- Thực hiện giảng dạy hiệu quả, đảm bảo đúng tiến độ chương trình và kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Trong năm học nhà trường đã chỉ đạo giáo viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm phát huy sự chuyên cần, tích cực, chủ động, sáng tạo và ý thức vươn lên tự học của học sinh. Đồng thời đổi mới KTĐG, từng bước nâng dần chất lượng giờ dạy có đổi mới PPDH, tăng cường việc dạy học sát đối tượng, dạy học nhằm phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

- Tổ chức các hoạt động phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao, các hoạt động trải nghiệm, các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các hoạt động truyền thông và các hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn nhằm rèn luyện sức khỏe, rèn kỹ năng sống cho HS, đồng thời nhằm thu hút học sinh đến trường.

2.7. Kết quả giáo dục hai mặt nhà trường đạt được năm học 2024–2025:

2.7.1. Đối với cấp Tiểu học

a/ Năng lực, Phẩm chất (T (Tốt); Đ (Đạt); C (Cần cố gắng))

- Số học sinh đầu năm: 232, số HS được đánh giá: 229/232(03 HS K.tật)

- Số HS cuối năm: 229, số HS được đánh giá: 226/229(trừ 03 HS K.tật)

***/ Chất lượng giáo dục**

Khối	Số học sinh được Đánh giá	Hoàn thành xuất sắc		Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		TL	%	TL	%	TL	%	TL	%
1	47	8	17	3	6,4	36	76,6	0	0
2	40	8	20	2	5	30	75	0	0
3	48	3	6,25	4	8,35	41	85,4	0	0
4	46	6	13	7	15	33	72	0	0
5	45	8	17,7	4	11,2	33	71,1	0	0
Tổng	226	33	14,6%	20	8,8%	173	76,6	0	0

***/Phẩm chất – Năng lực**

Khối	Số học sinh được đánh giá	T (Tốt)		Đ (Đạt)		C (Cần cố gắng)	
		TL	%	TL	%	TL	%
1	47	11	23,4	36	66,6	0	0
2	40	10	25	30	75	0	0
3	48	8	16,2	40	83,8	0	0
4	46	13	28,3	33	71,7	0	0
5	45	13	26,7	33	73,3	0	0
Tổng	226	55	24,3	171	75,7	0	0

b. Chất lượng giáo dục:

Tổng HS đánh giá: 226/229 (03 HS khuyết tật không đánh giá)

Khối	Số học sinh được Đánh giá	Hoàn thành xuất sắc		Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		TL	%	TL	%	TL	%	TL	%
1	47	8	17	3	6,4	36	76,6	0	0
2	40	8	20	2	5	30	75	0	0
3	48	3	6,25	4	8,35	41	85,4	0	0
4	46	6	13	7	15	33	72	0	0
5	45	8	17,7	4	11,2	33	71,1	0	0
Tổng	226	33	14,6%	20	8,8%	173	76,6	0	0

c. Kết quả giáo dục cuối năm học:

- Hoàn thành chương trình lớp học: lớp 1,2,3, 4: 182/182 học sinh
- Hoàn thành chương trình Tiểu học: 47/47 học sinh = 100%

2.7.2. Đối với cấp THCS

*** Kết quả rèn luyện:**

Khối	Số lớp	Tổng số HS	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
6	3	90	49 = 54,44%	30 = 33,33%	7 = 7,78%	4 = 4,44%
7	3	98	53 = 54,08%	38 = 38,78%	5 = 5,1%	2 = 2,04%
8	2	80	43 = 53,75%	25 = 31,25%	12 = 15,0%	0
9	3	95	51 = 53,68%	43 = 45,26%	01 = 1,05%	
Tổng	11	363	196 = 53,99%	136 = 37,47%	25 = 6,89%	6 = 1,65%

*** Kết quả học tập:**

Khối	Số lớp	Tổng số HS	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
6	3	90	3 = 3,33%	27 = 30%	56 = 62,22%	4 = 4,44%
7	3	98	6 = 6,12%	35 = 35,71%	55 = 56,12%	2 = 2,04%
8	2	80	3 = 3,75%	27 = 33,75%	50 = 62,50%	0

9	3	95	6 = 6,32%	45 = 47,37%	44 = 46,32%	
Tổng	11	363	18 = 4,96%	134 = 36,91%	205 = 56,47%	6 = 1,65%

* So sánh kết quả cuối năm học 2024-2025 với chỉ tiêu đăng ký đầu năm (cấp THCS):

- Kết quả rèn luyện:

	Tổng HS	Tốt	TL %	Khá	TL %	Đạt	TL %	Chưa đạt	TL %
<i>Đăng ký đầu năm</i>	371	201	54,2%	112	30,2%	51	13,7%	7	1,9%
<i>Kết quả đạt được</i>	363	196	53,99%	136	37,47%	25	6,89%	6	1,65%

- Kết quả học tập:

	Tổng HS	Tốt	TL %	Khá	TL %	Đạt	TL %	Chưa đạt	TL %
<i>Đăng ký đầu năm</i>	371	13	3,5%	94	25,3%	257	69,3%	7	1,9%
<i>Kết quả đạt được</i>	363	18	4,96%	134	36,91%	205	56,47%	6	1,65%

Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS: 95/95, Đạt tỷ lệ: 100%

Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng: 262/268=98%

- 06 học sinh ở lại lớp gồm: Quàng Văn Dịch - 6A2; Quàng Văn Đại - 6A2; Lò Văn Tuấn - 6A3; Lò Thị Vui; Lò Văn Kỳ - 7B3; Quàng Duy Tâm - 7B3

2.8. Về phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

* Đội ngũ CBQL, GV, NV năm học 2024-2025.

- Tổng số CBQL, GV và NV là 44 đ/c. Trong đó CBQL: 4 đ/c; giáo viên: 36 đ/c; NV: 04 đ/c

Trình độ chuyên môn:

- Thạc sĩ: 1/44; Đại học: 41/44; Cao đẳng: 01/44; Trung cấp: 01/44.
 - Ban giám hiệu: 04 (nữ 02). Trình độ chuyên môn: ĐH: 04
 - Giáo viên trực tiếp giảng dạy: 36. Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ: 01; ĐH: 34; Cao đẳng: 01.

* Kết quả đạt được:

- Đánh giá xếp loại viên chức theo nghị định 90/NĐ-CP: Viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 8/44 đ/c = 18,2%; Hoàn thành tốt nhiệm vụ 35/44 đ/c = 79,5 %; Hoàn thành nhiệm vụ 01/44 đ/c = 2,3 %.

***Kết quả xếp loại chuyên môn và xếp loại hồ sơ GV năm học 2024 - 2025 như sau:**

- Tổng số: 36 giáo viên (THCS: 22 GV; TH: 14 GV)

+ Xếp loại CM:

Giỏi 29/36 = 80,6% (cấp THCS: 17; TH: 12)

Trong đó: GV đạt GVDG cấp tỉnh 3 GV đang được bảo lưu kết quả (THCS: 2; TH: 1); cấp huyện: 11 GV (THCS: 9; TH: 2); cấp trường 15 GV (THCS: 6; TH: 9)

Khá 7/36 = 19,4% (THCS: 5; TH: 2)

Không có GV xếp loại trung bình về chuyên môn

+ Xếp loại hồ sơ:

Hồ sơ Tốt: 28 bộ (THCS: 18 bộ; TH: 10 bộ)

Hồ sơ Khá: 08 bộ (THCS: 4 bộ; TH: 4 bộ)

2.9. Kết quả tham gia các cuộc thi.

a) Đối với học sinh:

*** Cấp Tiểu học:**

+/- Cuộc thi “Giao lưu Tiếng Việt” dành cho học sinh dân tộc thiểu số cấp Huyện: Đạt giải nhất toàn đoàn”

+/- Cuộc thi Viết chữ đẹp cấp Huyện: Đạt giải 3 toàn đoàn, trong đó giải cá nhân học sinh có: 01 giải nhất; 01 giải nhì; 01 giải ba; và 03 giải khuyến khích.

+/- Cuộc thi IOE “ Tiếng Anh” trên mạng internet cấp huyện có 04 học sinh đạt giải khuyến khích; cấp Tỉnh có : 03 học sinh đạt giải khuyến khích.

+/- Cuộc thi trên mạng internet dành cho học sinh cấp 1,2 đối với các môn tổng hợp (Toán, tiếng Việt, TNXH,...”: Có 01 học sinh Đạt giải Đồng; 01 học sinh đạt giải khuyến khích.

*** Cấp THCS:**

- Học sinh giỏi cấp trường lớp 8 đạt 07 giải (01 giải Ba và 06 giải Khuyến khích). Danh sách học sinh đạt giải:

STT	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Môn thi	Đạt giải
1	Đào Đăng Mỹ Hoa	26/3/2011	8C2	Tiếng Anh	Ba
2	Lò Thị Kim Cúc	11/4/2011	8C2	Ngữ văn	KK
3	Lò Thị Hồng Thanh	22/11/2012	7B1	Ngữ văn	KK
4	Vũ Minh Thư	22/12/2011	8C2	Ngữ văn	KK
5	Lò Thị Ngoan	18/8/2011	8C2	Ngữ văn	KK
6	Nguyễn Ngọc Bảo Linh	8/8/2012	7B1	KHTN	KK
7	Lò Vũ Ngọc Châu	3/1/2012	7B1	KHTN	KK

- Học sinh giỏi cấp Huyện môn văn hóa lớp 9 đạt 05 giải:

Stt	Họ tên học sinh	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Đạt giải
1	Lò Phương Linh	13/2/2010	9D1	KK môn Ngữ văn
2	Lò Khánh Linh	21/3/2010	9D1	KK môn Ngữ văn
3	Lò Thị Kim Cúc	11/4/2011	8C2	KK môn Ngữ văn
4	Quảng Thị Quỳnh Anh	11/10/2010	9D1	KK môn LS&ĐL
5	Lò Thanh Duân	26/1/2010	9D1	KK môn KHTN

- Học sinh giỏi cấp Huyện môn văn hóa lớp 8 đạt 09 giải:

Stt	Họ tên học sinh	Ngày tháng năm sinh	Đang học lớp	Đạt giải
1	Lò Vũ Ngọc Châu	03/01/2012	7B1	Giải 3 môn KHTN
2	Lò Thị Vương	11/04/2011	8C2	Giải 3 môn LS&ĐL
3	Lò Thị Nga	19/1/2011	8C2	Giải KK môn LS&ĐL
4	Nguyễn Ngọc Bảo Linh	8/8/2012	7B1	Giải KK môn KHTN
5	Lò Đức Hân	10/02/2011	8C2	Giải KK môn KHTN
6	Lò Thị Kim Cúc	11/4/2011	8C2	Giải KK môn Ngữ văn
7	Vũ Minh Thư	22/12/2011	8C2	Giải KK môn Ngữ văn
8	Lò Thị Hồng Thanh	22/11/2012	7B1	Giải KK môn Ngữ văn
9	Đào Đăng Mỹ Hoa	26/3/2011	8C2	Tiếng Anh

- Học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa lớp 9 đạt 01 giải KK môn Ngữ văn

*** Kỳ thi Olympic tiếng Anh trên Internet (IOE)**

- Cấp trường: đạt 03 giải KK

- Cấp huyện: đạt 03 giải (02 giải Ba và 01 giải KK)

- Cấp tỉnh: đạt 03 giải KK

b) Đối với giáo viên:

*** Cấp Tiểu học:**

02/02 giáo viên được công nhận danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện

*** Cấp THCS:**

06/06 giáo viên tham gia dự thi và được công nhận danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện (trong đó có 01 giáo viên đạt giải Nhì); 01 giáo viên đạt danh hiệu GV tổng phụ trách Đội giỏi cấp huyện; 04 GV được đặc cách công nhận GV dạy giỏi cấp huyện.

3. Công tác Đội

*** Ưu điểm:**

Công tác Đội và phong trào thiếu nhi được triển khai nghiêm túc, đồng bộ, có sự phối hợp chặt chẽ giữa Tổng Phụ trách Đội và Ban giám hiệu nhà trường.

Các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, thi đua học tốt, giữ gìn vệ sinh trường lớp, bảo vệ môi trường được duy trì thường xuyên, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Công tác xây dựng và phát triển tổ chức Đội được quan tâm, đảm bảo theo đúng điều lệ và hướng dẫn của Hội đồng Đội các cấp.

Duy trì đều đặn các hoạt động giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, tuyên truyền an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống ma túy học đường và đặc biệt phòng chống tai nạn thương tích.

Tổ chức thành công các hoạt động lớn như:

- Tổ chức Đại hội Liên đội đầu năm học theo đúng hướng dẫn.
- Tổ chức thi làm báo tường chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 diễn ra thành công tốt đẹp.
- Tổ chức các hoạt động vui xuân đón tết
- Phối hợp với Đoàn TNCS rèn luyện và kết nạp đoàn cho 18 đội viên.
- Phối hợp ban di tích lịch sử Điện Biên tổ chức hoạt động triển lãm ảnh với chủ đề “Chiến thắng Điện Biên Phủ-Mốc vàng lịch sử”.
- Tham gia cuộc thi “An toàn giao thông nụ cười cho ngày mai”.
- Hưởng ứng Cuộc thi viết thư UPU.
- Tổ chức phong trào “kế hoạch nhỏ”.
- Tổ chức tập luyện và tham dự Hội thi Vũ điệu học đường năm học 2024-2025 để lại ấn tượng cho khán giả.
- Tổ chức cho đội văn nghệ nhà trường tham gia đêm giao lưu văn nghệ Lễ hội té nước do UBND xã Mường Luân tổ chức.

*** Nhược điểm:**

- Do trong năm học vừa qua, nhà trường tiến hành xây dựng và nâng cấp cơ sở vật chất nên không gian tổ chức hoạt động Đội bị hạn chế, ảnh hưởng phần nào đến việc triển khai các chương trình ngoài giờ lên lớp.
- Một số nội dung phong trào chưa thật sự phong phú, đa dạng; một bộ phận nhỏ đội viên chưa tích cực tham gia các hoạt động tập thể.
- Kinh phí hỗ trợ cho công tác Đội còn hạn chế, trang thiết bị phục vụ hoạt động Đội chưa đầy đủ.
- Trong năm học tham các hội thi do phòng giáo dục và đào tạo tổ chức đạt giải chưa cao.
- Một số GVCN chưa thực sự quan tâm đến các hoạt động phong trào của lớp như: công tác vệ sinh và lên lớp đầu giờ.

4. Công tác phổ cập giáo dục; bảo quản cơ sở vật chất

4.1. Công tác phổ cập giáo dục

*** Ưu điểm:**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động khơi dậy tinh thần và sức mạnh của Hội cha mẹ học sinh, Ban chỉ đạo PCGD của xã, cộng đồng tham gia vào công tác giáo dục nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu Phổ cập giáo dục của xã.
- Tham mưu kịp thời đến ban chỉ đạo PC xã các văn bản chỉ đạo công tác duy trì phổ cập XMC năm 2023.
- Làm tốt công tác huy động học sinh ra lớp, đảm bảo học sinh đi học chuyên cần trên 95%. Hạn chế tối đa học sinh bỏ học.
- Kết quả phổ cập XMC năm 2024 như sau:
 - + Duy trì đạt chuẩn PCGD Mầm non cho trẻ em 5 tuổi
 - + Duy trì đạt chuẩn PCGD Tiểu học mức độ 3
 - + Duy trì đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3

+ Duy trì đạt chuẩn PCGD XMC mức độ 2

* **Hạn chế:** Việc cập nhập dữ liệu trong phiếu điều tra chưa chính xác ở 1 số bản cụ thể như na pục, co kham, pá pao

4.2. Công tác bảo quản cơ sở vật chất

*** Ưu điểm:**

- Nhà trường đã ban hành kế hoạch sử dụng, khai thác CSVC ngay từ đầu năm học. Tiến hành bàn giao CSVC cho các cá nhân, các tổ chuyên môn, giáo viên và học sinh khai thác sử dụng và bảo quản. Công tác bảo quản, giữ gìn tài sản nhà trường được chú trọng, nhiều học sinh có ý thức cao trong việc giữ gìn tài sản.

- Có kế hoạch sửa chữa, thay thế những tài sản có giá trị nhỏ để đảm bảo cho công tác dạy và học của nhà trường

- Trong năm học nhà trường đã rà soát CSVC, thiết bị dạy học còn thiếu đề nghị mua bổ sung trong năm 2025.

- Kết thúc năm học nhà trường đã ban hành Quyết định số 56/QĐ-THTHCSML ngày 26 tháng 5 năm 2025 về việc thành lập tổ kiểm kê tài sản nhà nước cuối năm học 2024-2025 kèm theo các biên bản kiểm kê tài sản, qua đó đánh giá công tác sử dụng, bảo quản khai thác tài sản của nhà trường trong năm học.

* **Hạn chế:** Việc sử dụng, bảo quản tài sản nhà trường ở 1 số lớp chưa tốt. Ý thức giữ gìn tài sản ở 1 số học sinh còn yếu. Một số giáo viên chưa nhận thức rõ trách nhiệm của mình trong công tác bảo quản, giữ gìn tài sản được giao.

5. Công tác quản lý học sinh bán trú, công tác y tế học đường.

5.1. Công tác quản lý học sinh bán trú:

*** Ưu điểm:**

Có kế hoạch xây dựng kế hoạch chỉ đạo và thực hiện công tác bán trú, triển khai tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, phụ huynh học sinh về kế hoạch bán trú; công khai về hoạt động bán trú.

Tổ chức tập huấn, phân công nhiệm vụ cụ thể và quản lý bán trú. Lịch trực được công khai và niêm yết từng ngày.

Tạo điều kiện thuận lợi nhất về nơi ăn, nghỉ của học sinh bán trú; xây dựng, bảo quản và vệ sinh khu bán trú. Tổ chức nhiều hoạt động ngoài thời gian chính khóa gắn với việc hướng dẫn học sinh tự phục vụ, tự quản; tạo sân chơi lành mạnh nhằm rèn kỹ năng cho học sinh bán trú.

Xây dựng và duy trì tốt nề nếp sinh hoạt cho học sinh bán trú, Tổ chức cho học sinh bán trú được ôn tập kiến thức và chuẩn bị bài cho ngày học hôm sau vào các buổi tối với sự giúp đỡ của giáo viên trực bán trú. Ban giám hiệu phân công trực lãnh đạo tại trường.

Có đầy đủ hồ sơ bán trú theo quy định.

* **Hạn chế:** Việc giữ gìn tài sản bán trú của 1 số ít học sinh chưa cao dẫn đến 1 số tài sản bị hỏng như cửa kính, làm mất bát, thìa.

5.2. Công tác y tế học đường

Nhà trường có 01 nhân viên y tế đảm bảo cho công tác chăm sóc sức khỏe cho CB, GV, NV, HS. Có quy chế phối hợp với trạm y tế trong công tác phòng tránh các dịch bệnh.

Định kỳ nhân viên y tế tiến hành cân đo chiều cao học sinh để có số liệu tổng hợp đánh giá chỉ số BMI từ đó làm căn cứ phối hợp xây dựng thực đơn bán trú đảm bảo đủ dinh dưỡng cho các em học sinh.

Phối hợp chặt chẽ với trạm y tế xã Mường Luân trong công tác phòng chống dịch bệnh, công tác tiêm chủng cho các em học sinh.

Lưu mẫu thức ăn đúng quy định. Thường xuyên phối hợp với BGH kiểm tra công tác ATVSTP tại bếp ăn bán trú của nhà trường.

6. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục

Năm học 2023-2024 nhà trường được công nhận trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng GD mức độ 2. Năm học 2024-2025 nhà trường đang từng bước duy trì và nâng cao các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia.

7. Công tác báo cáo thống kê, đưa tin bài lên trang web

Nhà trường thực hiện đúng theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên. Báo cáo đúng thời gian quy định, đảm bảo số liệu chính xác.

Đảm bảo đưa tin bài theo đúng quy định (mỗi tháng 2 bài nộp phòng). Nội dung tin bài được ban quản trị kiểm duyệt trước khi nộp phòng

8. Về Hoạt động của Hội đồng trường và các hội đồng khác.

- Nhà trường thực hiện đúng theo quy định của các cấp, hoạt động hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường.

- Kết thúc năm học nhà trường đã thực hiện rà soát, kiểm tra, đánh giá các hoạt động của các Hội đồng trong nhà trường.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Năm học 2024-2025 nhà trường đã thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT và các cấp quản lý giáo dục.

Từng bước đổi mới công tác quản lý các hoạt động giáo dục trong nhà trường, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh.

Tổ chức đầy đủ các hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn, các hoạt động trải nghiệm, truyền thông... nhằm giáo dục, rèn kỹ năng sống cho học sinh và thu hút học sinh đến trường.

Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ trường học, quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học trong nhà trường. Tích cực tham gia và tham gia có hiệu quả các cuộc thi về chuyên môn của giáo viên cũng như học sinh (Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp huyện; Hội thi giáo viên tổng phụ trách Đội giỏi cấp huyện; Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện, cấp tỉnh; Cuộc thi Olympic tiếng Anh trên mạng Inter net cấp trường, huyện, tỉnh; Cuộc thi

“Giao lưu Tiếng Việt” dành cho học sinh dân tộc thiểu số cấp Huyện cấp Tiểu học; Cuộc thi Viết chữ đẹp cấp Huyện cấp Tiểu học)

Ngoài tham gia các cuộc thi về chuyên môn thì CBGV và học sinh nhà trường rất tích cực tham gia các hoạt động phong trào TDTT do ngành GD tổ chức và đã đạt được kết quả đáng khích lệ trong Hội thi thể thao cấp huyện và cấp tỉnh.

Chất lượng giáo dục của nhà trường, kết quả tham gia ở một số cuộc thi đều đạt và vượt chỉ tiêu đầu năm.

2. Hạn chế, yếu kém

Số lượng học sinh cuối năm giảm so với đầu năm; tỷ lệ học sinh đi học không chuyên cần vẫn còn diễn ra ở một số lớp. Tỷ lệ học sinh bỏ học giữa chừng còn chiếm tỉ lệ khá cao (2,2%). Chất lượng tham gia các cuộc thi trong năm học chưa cao, đặc biệt là kỳ thi HSG các môn văn hóa cấp tỉnh khối 9. Chất lượng điểm khảo sát cuối năm theo đề của Sở GD&ĐT và chất lượng điểm kiểm tra cuối kỳ II các môn theo đề của Phòng GD&ĐT thấp, chất lượng giáo dục đại trà ở một số bộ môn chưa cao đặc biệt là môn Tiếng Anh.

Vẫn còn giáo viên có kết quả xếp loại đánh giá viên chức ở mức hoàn thành nhiệm vụ.

Nguyên nhân:

Một số gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, nên một số em học sinh đã phải nghỉ học giữa chừng để ở nhà phụ giúp gia đình. Một số em có bố mẹ đi làm ăn xa, chưa quan tâm, động viên con em học tập; một số bộ phận HS chưa ý thức được việc học tập của mình nên còn có tư tưởng bỏ học, nghỉ học;

Việc ôn tập, phụ đạo học sinh yếu, kém không được thực hiện trong năm học do không có phòng học (nhà trường phải dạy học 2 ca từ đầu năm học), công tác bồi dưỡng học sinh giỏi còn gặp nhiều khó khăn. Một số học sinh yếu lại hay nghỉ học, trên lớp chưa chú ý học bài, về nhà còn mãi chơi, gia đình không quản lý được sự chuyên cần của con em tại nhà.

Một số giáo viên làm công tác chủ nhiệm chưa quan tâm sát sao đến lớp chủ nhiệm, chưa kịp thời nắm bắt tâm sinh lý, hoàn cảnh của từng đối tượng học sinh, chưa có biện pháp giáo dục học sinh phù hợp, hiệu quả.

Một số GV có năng lực chuyên môn còn hạn chế, chưa chú tâm trong công việc, chưa có sự cố gắng về chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm còn chưa tốt.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025-2026

1- Tiếp tục triển khai các cuộc vận động “ Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; các cuộc thi của ngành giáo dục. Thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, văn bản lãnh đạo của Đảng, Nhà nước và của ngành Giáo dục.

2- Tiếp tục thực hiện tốt nền nếp kỷ cương của nhà trường, nâng cao chất lượng giáo dục, đảm bảo vững chắc kiến thức cơ bản cho học sinh. Đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống, đạo đức và nền nếp trong nhà trường.

3- Đẩy mạnh tôn tạo cảnh quan trường học, trường lớp xanh, sạch, đẹp; xây dựng trường học hạnh phúc.

4- Nâng cao chất lượng dạy và học, tìm mọi giải pháp phát triển giáo dục mũi nhọn, tổ chức nghiêm túc các kì thi, chú trọng đến công tác ôn luyện HSG các cấp; tập trung ôn luyện cho học sinh thi vào lớp 10, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học. Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong quản lí và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

5- Tăng cường công tác huy động và duy trì số lượng học sinh, giảm tỉ lệ học sinh đi học không chuyên cần, học sinh bỏ học giữa chừng. Duy trì chuẩn Phổ cập THCS một cách bền vững, tạo tiền đề cho những năm tiếp theo.

6- Tiếp tục duy trì và nâng cao các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia.

7- Đẩy mạnh và thực hiện hiệu quả hơn nữa công tác xã hội hóa giáo dục, làm tốt công tác thi đua khen thưởng.

8- Tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ giáo viên về chính trị, về chuyên môn nghiệp vụ, về trình độ tin học, ngoại ngữ. Tham mưu để có đủ số lượng và cơ cấu giáo viên, nhân viên theo quy định.

9- Tuyên truyền và thực hiện tốt công tác ATGT, An ninh trường học, ATTP. Đặc biệt cam kết không mua bán, vận chuyển, tàng trữ các chất gây cháy nổ, các trò chơi nguy hiểm; đảm bảo tốt cơ sở vật chất để thực hiện chương trình GDPT 2018.

10- Tăng cường đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, lựa chọn nội dung dạy học, thiết kế các hoạt động học, xây dựng kế hoạch bài học; đổi mới hình thức, phương pháp dạy học; vận dụng kĩ thuật dạy học tích cực, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường các hình thức trải nghiệm; hình thức dạy học trực tuyến, đảm bảo tốt việc thực hiện CT GDPT 2018.

11- Tham gia đầy đủ và có hiệu quả các cuộc thi đối với giáo viên, học sinh và các phong trào thi đua do ngành giáo dục tổ chức.

12- Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ khảo thí, tổ chức kiểm tra đánh giá đúng năng lực, phẩm chất học sinh. Tổ chức phân luồng, tư vấn cho học sinh cuối cấp trong việc lựa chọn nghề nghiệp.

Trên đây là kết quả thực hiện các nhiệm vụ năm học 2024-2025 của trường PTDTBT-Tiểu học và THCS Mường Luân./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- UBND xã;
- Lưu: hscv.



HIỆU TRƯỞNG

Hồ Công Nam